

Bản án số: 26/2024/HS-ST
Ngày: 11-6-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Tùng.
2. Bà Huỳnh Thị Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Cao Thiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Bà Trần Minh Quế – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh H, sinh năm 1993 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi đăng ký thường trú: Khu phố S, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; có cha là Nguyễn Hoàng S và mẹ là Nguyễn Thị Thanh M; có vợ là Huỳnh Thị Bạch T và có 01 người con chung sinh năm 2016; bị cáo là con thứ tư trong gia đình có 05 người con; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 09/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng; chấp hành xong ngày 12/01/2023.

Bị cáo bị bắt từ ngày 17/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M. “Có mặt”

2. Nguyễn Văn L, sinh năm 1996 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi đăng ký thường trú: Khu phố S, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi ở: Khu phố HT, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; có cha là Nguyễn Văn C và mẹ là Trần Thị ; bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 17/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M. “Có mặt”

3. Trần Ngọc T, sinh năm 1992 tại An Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp S, xã V, huyện T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; có cha là Trần Văn V và mẹ là Trần Thị N; bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 17/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M. “Có mặt”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 1960; địa chỉ: Khu phố S, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. "Có mặt"

2. Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1976; địa chỉ: Khu phố S, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. "Có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 16/01/2024, Nguyễn Thanh H điều khiển xe mô tô hiệu SYM loại Elizabeth màu đỏ, biển số 72C1- 914.00 chở theo Trần Ngọc T đến nhà Nguyễn Văn L ở Tổ 9, khu phố HT, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu chơi. Tại đây, L, H và T bàn bạc thống nhất cùng nhau mua ma túy về sử dụng. L và T mỗi người góp 150.000 đồng đưa cho H đi mua ma túy. H dùng điện thoại có tài khoản Zalo tên “Thanh M” gọi qua tài khoản Zalo tên “Tran Phuong” của một thanh niên tên Phương (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 300.000 đồng ma túy, Phương đồng ý bán. Sau đó, H điều khiển xe Elizabeth biển số 72C1-914.00 đến gần khu vực quán cà phê Kim Tơ thuộc xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu gặp Phương mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng và Phương còn đưa thêm cho H 01 nỏ thủy tinh hình phễu. Sau đó, H cầm gói ma túy và nỏ thủy tinh trong tay trái rồi điều khiển xe về nhà L.

Đến nơi, H để xe trước cổng nhà L, mang gói ma túy và nỏ thủy tinh đi bộ ra phía sau nhà có căn chòi dựng tạm nằm sát vách sau nhà L. Lúc này, H tìm được một chai nhựa bên trên có dòng chữ “ABBEN” đưa cho T, T khoét 02 lỗ tròn trên nắp chai màu xanh, 01 lỗ gắn 01 ống hút màu xanh trắng do L tìm được và 01 lỗ được gắn nỏ thủy tinh hình phễu do H mang về. Sau khi làm xong bộ dụng cụ sử dụng ma túy, H nhặt 01 ống hút gần đó cắt ra thành một đoạn nhỏ xúc một phần ma túy từ gói ma túy vừa mua về đổ vào nỏ thủy tinh, T dùng bật lửa màu trắng xanh hơi nóng bên dưới nỏ thủy tinh để chế biến ma túy. Sau khi chế biến ma túy xong. T là người sử dụng đầu tiên, sau đó lần lượt đến H và L sử dụng (T hút 02 hơi ma túy, H hút 03 hơi ma túy và L hút 04 hơi ma túy).

Sau khi sử dụng ma túy xong, cả ba ngủ lại nhà L. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/01/2024, H, L và T tiếp tục mang bộ dụng cụ sử dụng ma túy đi ra phía sau căn chòi dựng tạm sau nhà L sử dụng ma túy; H dùng đoạn ống hút trước đó xúc hết ma túy còn lại bên trong gói ma túy hôm qua mua về đổ vào nỏ thủy

tin; T cầm chiếc bật lửa màu trắng xanh để chế biến ma túy, sau đó T là người sử dụng đầu tiên, lần lượt đến H và L cũng sử dụng (T hút 01 hơi ma túy, H hút 03 hơi ma túy và L hút 01 hơi ma túy). Khi còn lại một ít ma túy trong nỏ thủy tinh, T, H và L thống nhất để lại để đến chiều tiếp tục cùng nhau sử dụng trước khi đi biển. L mang bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào phòng ngủ của L cất giấu. Khoảng 05 phút sau, Công an thị trấn P vào kiểm tra thu giữ bộ dụng cụ sử dụng ma túy trong phòng ngủ của L và đưa L, T và H về Cơ quan Công an làm việc. Kết quả kiểm tra mẫu nước tiểu cho thấy L, H và T đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, Nguyễn Văn L, Nguyễn Thanh H và Trần Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Tại Bản kết luận giám định số 131/KL-KTHS-MT ngày 24/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: “Mẫu chất kết tinh (kí hiệu mẫu A) chứa trong 01 nỏ thủy tinh được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an thị trấn P, Công an huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và 02 hình dấu vân tay màu đỏ ghi “Trở trái, trở phải - Nguyễn Văn L”, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Nguyễn Đức T, Hà Văn Đông, Nguyễn Văn L, Nguyễn Thanh H, Trần Ngọc T, Cao Hoài Ân, Đỗ T Vũ, gửi đến giám định có khối lượng là 0,0541 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Về vật chứng và tài sản thu giữ: Thu giữ của Nguyễn Thanh H 01 xe mô tô hiệu SYM, loại Elizabeth màu đỏ biển số 72C1- 914.00 (SM: VMVT5BD004693, SK: RLGKA12FD7D004693) và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu bạc không có sim (imei: 354814092585591). Qua xác minh xe là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị L1 (Là chị dâu của H) và điện thoại là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thanh M (Là mẹ của H). Ngày 08/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trả lại xe biển số 72C1- 914.00 cho bà L1 và trả lại điện thoại Samsung màu bạc cho bà M quản lý.

Hiện đã chuyển các vật chứng liên quan đến vụ án đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện M lưu giữ chờ xử lý gồm:

- 01 phong bì màu trắng số 131 ngày 24/01/2024 (ma túy đã được sử dụng hết trong quá trình giám định, bên trong hoàn lại 01 nỏ thủy tinh) được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Hoàng Thị Lan M, chữ ký Nguyễn Xuân Giáp; Thượng tá Nguyễn Văn Thảo – Trưởng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 bình nhựa cao khoảng 22cm, bên trên có dòng chữ “ABBEN”, có nắp đậy màu xanh bên trên có khoét 02 lỗ, 01 lỗ có cắm 01 ống hút màu xanh trắng dài 20cm;

- 01 gói nylon màu trắng, viền màu xanh, được hàn kín hai đầu;

- 01 bật lửa màu trắng xanh cao 7,5cm;

- 01 bật lửa màu đỏ cao 9cm bị bể.

Bản Cáo trạng số 24/CT-VKSĐĐ ngày 20/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố Nguyễn Văn L, Nguyễn Thanh H và Trần Ngọc T tội “Tổ

chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như bản Cáo trạng, đồng thời đã phân tích hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra cũng như đặc điểm nhân thân của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Văn L, Nguyễn Thanh H và Trần Ngọc T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn L, Nguyễn Thanh H và Trần Ngọc T mức án từ 07 năm đến 08 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 phong bì màu trắng số 131 ngày 24/01/2024 (ma túy đã được sử dụng hết trong quá trình giám định, bên trong hoàn lại 01 nó thủy tinh) được niêm phong, có đóng dấu giáp lai là mẫu vật được trả lại sau khi giám định liên quan đến tội phạm.

- + 01 bình nhựa cao khoảng 22cm, bên trên có dòng chữ “ABBEN”, có nắp đáy màu xanh bên trên có khoét 02 lỗ, 01 lỗ có cắm 01 ống hút màu xanh trắng dài 20cm; 01 gói nylon màu trắng, viền màu xanh, được hàn kín hai đầu; 01 bát lửa màu trắng xanh cao 7,5cm; 01 bát lửa màu đỏ cao 9cm là dụng cụ sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng.

Đối với người đàn ông tên Phương bán ma túy cho H hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra Công an huyện M tiếp tục, điều tra, xác minh nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định.

Các bị cáo đồng ý với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến bào chữa, tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo L: Bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

Lời nói sau cùng của bị cáo H: Bị cáo rất ăn năn về việc làm sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và làm lại cuộc đời.

Lời nói sau cùng của bị cáo T: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm trở về đi làm nuôi mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền L nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 19/01/2024, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn L và Trần Ngọc T có hành vi cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại căn Chòi phía sau nhà Nguyễn Văn L ở Tổ 9, khu phố HT, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Sau khi sử dụng ma túy xong thì cả ba người ngủ lại nhà Nguyễn Văn L, đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/01/2024 Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn L và Trần Ngọc T tiếp tục mang bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra căn Chòi phía sau nhà Nguyễn Văn L nêu trên để sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an thị trấn P, huyện M kiểm tra phát hiện lập biên bản quả tang và thu giữ tang vật. Qua kiểm tra (Test) ma túy Nguyễn Văn L, Nguyễn Thanh H và Trần Ngọc T đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine và qua giám định mẫu vật thu giữ (trong nó thủy tinh) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,0541 gam.

Các bị cáo khai nhận: Nguyễn Văn L là người góp số tiền 150.000 đồng và dùng nhà mình làm địa điểm sử dụng ma túy; Trần Ngọc T là người góp 150.000 đồng để mua ma túy, làm dụng cụ sử dụng ma túy và chế biến ma túy trước khi sử dụng; Nguyễn Thanh H là người đi mua ma túy (cung cấp ma túy) và nó thủy tinh cho mọi người sử dụng ma túy.

Điều 255 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

b) Đối với 02 người trở lên, ”

Nguyễn Văn L, Nguyễn Thanh H và Trần Ngọc T 02 lần có hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng ma túy vào chiều tối ngày 16/01/2024 và trưa ngày 17/01/2024 đối với nhiều người. Do đó, hành vi của Nguyễn Văn L, Nguyễn Thanh H và Trần Ngọc T đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo tình tiết định khung được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và các chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến trật tự địa phương. Các bị cáo đều nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người cũng như cộng đồng xã hội và hành vi tổ chức sử

dùng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, sẽ bị trừng trị, nhưng vì coi thường pháp luật và để thỏa mãn nhu cầu bản thân nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Nguyễn Thanh H là người có nhân thân xấu, đã từng được đưa đi cai nghiện nhưng sau khi trở về địa phương không rèn luyện tu dưỡng bản thân để từ bỏ ma túy mà vẫn tiếp tục sử dụng ma túy dẫn đến phạm tội. Vì vậy, đối với các bị cáo cần xử phạt bằng hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị cho tất cả các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xác định các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4]. Về đồng phạm: Các bị cáo thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy có tính chất đồng phạm nhưng giản đơn, trong đó Nguyễn Thanh H là người cung cấp ma túy qua việc mua ma túy, cung cấp nó thủy tinh cho mọi người cùng sử dụng ma túy nên có vai trò cao hơn cáo bị cáo khác, ngoài ra Nguyễn Thanh H là người có nhân thân xấu nên phải chịu mức hình phạt cao hơn nhất trong các bị cáo; bị cáo L là người cung cấp địa điểm và góp tiền nên có vai trò lớn hơn bị cáo T. Do đó, mức hình phạt của các bị cáo sẽ lần lượt từ cao đến thấp như sau: Nguyễn Thanh H đến Nguyễn Văn L và sau cùng là Trần Ngọc T.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều là người sử dụng ma túy, sung đối với các không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Sau khi thu giữ của Nguyễn Thanh H 01 xe mô tô SYM loại Elizabeth màu đỏ biển số 72C1- 914.00 (SM: VMVT5BD004693, SK: RLGKA12FD7D004693) và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu bạc không có sim (imei: 354814092585591), Cơ quan Cảnh sát điều tra đã điều tra, xác minh rõ nguồn gốc và án đã xử lý bằng cách:

Trả lại cho bà Nguyễn Thị L1 01 xe mô tô hiệu SYM loại Elizabeth màu đỏ biển số 72C1- 914.00 (SM: VMVT5BD004693, SK: RLGKA12FD7D004693);

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh M 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu bạc không có sim (imei: 354814092585591).

Các vật chứng nêu trên đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với 01 phong bì màu trắng số 131 ngày 24/01/2024 (ma túy đã được sử dụng hết trong quá trình giám định, bên trong hoàn lại 01 nó thủy tinh), được niêm phong, có đóng dấu giáp lai và có chữ ký của Giám định viên Hoàng Thị Lan M, chữ ký Nguyễn Xuân Giáp; Thượng tá Nguyễn Văn Thảo – Trưởng phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Xét thấy phong bì nêu trên chứa mẫu vật sau khi giám định được trả lại là vật có liên quan đến tội phạm, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 bình nhựa cao khoảng 22cm, bên trên có dòng chữ “ABBEN”, có nắp màu xanh bên trên có khoét 02 lỗ, 01 lỗ có cắm 01 ống hút màu xanh trắng dài 20cm; 01 gói nylon màu trắng, viền màu xanh, được hàn kín hai đầu; 01 bật lửa màu trắng xanh cao 7,5cm và 01 bật lửa màu đỏ cao 9cm là dụng cụ các bị cáo dùng sử dụng ma túy, có liên quan đến tội phạm, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7]. Đối với người đàn ông tên Phương bán ma túy cho Nguyễn Thanh H ngày 16/01/2024 tại xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra Công an huyện M tiếp tục điều tra, xác minh nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định là phù hợp.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn L và Trần Ngọc T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1.1. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Thanh H: 08 (Tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/01/2024.

1.2. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn L: 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/01/2024.

1.3. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trần Ngọc T: 07 (Bảy) năm 04 (Bốn) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì màu trắng số 131 ngày 24/01/2024 (ma túy đã được sử dụng hết trong quá trình giám định, bên trong hoàn lại 01 nó thủy tinh) được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Hoàng Thị Lan M, chữ ký Nguyễn Xuân Giáp; Thượng tá Nguyễn Văn Thảo – Trưởng phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, có đóng dấu giáp lai;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bình nhựa cao khoảng 22cm, bên trên có dòng chữ “ABBEN”, có nắp màu xanh bên trên có khoét 02 lỗ, 01 lỗ có cắm 01 ống hút màu xanh trắng dài 20cm; 01 (Một) gói nylon màu trắng, viền màu xanh, được hàn kín hai đầu; 01 (Một) bật lửa màu trắng xanh cao 7,5cm và 01 (Một) bật lửa màu đỏ cao 9cm.

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện M đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 34/BB ngày 21 tháng 5 năm 2024 giữa Công an huyện M và Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn L và Trần Ngọc T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333; Điều 336 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và người có quyền L, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Các bị cáo và người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Văn Duy